

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 55/2024/TLST - KDTM ngày 22/11/2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Q1 (MB)

Địa chỉ: Số A L, phường T, quận C, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: ông Lưu Trung T - Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Trần Minh P, ông Trần Duy A, ông Nguyễn Sa R

(Hợp đồng ủy quyền số 129/UQ.MB-MBAMC ngày 13/4/2023; Văn bản ủy quyền số 3540.5/UQ-MBAMC ngày 11/11/2024)

Bị đơn: Công ty TNHH A1

Địa chỉ: 1 H, Phường C, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: bà Hồ Thị Như Q – Chức danh: Giám đốc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Hồ Thị Như Q, sinh năm: 1992

Địa chỉ: H N, A, Thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH A1 thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP Q1 tổng số tiền là: 6.036.148.505 đồng (Bằng chữ: Sáu tỷ, không trăm ba mươi sáu triệu, một

trăm bốn mươi tám ngàn, năm trăm lẻ năm đồng). Bao gồm: Nợ gốc là: 5.629.971.175 đồng (Năm tỷ, sáu trăm hai mươi chín triệu, chín trăm bảy mươi một ngàn, một trăm bảy mươi lăm đồng); Nợ lãi quá hạn là: 406.177.330 đồng (Bốn trăm lẻ sáu triệu, một trăm bảy mươi bảy ngàn, ba trăm ba mươi đồng) (Dư nợ tạm tính đến ngày 18/03/2025) theo Hợp đồng cấp tín dụng số: 157375.23.160.23326633.TD ngày 25/08/2023 cùng các khế ước nhận nợ.

Thanh toán một lần ngay khi Quyết định có hiệu lực pháp luật.

2.2. Công ty TNHH A1 tiếp tục thanh toán phần nợ lãi phát sinh theo lãi suất quá hạn quy định tại Hợp đồng cấp tín dụng số: 157375.23.160.23326633.TD ngày 25/08/2023 và các Văn bản nhận nợ đính kèm Hợp đồng này kể từ ngày 19/03/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Q1.

Ngay khi Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật, trường hợp Công ty TNHH A1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho thì Ngân hàng TMCP Q1 có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Ngân hàng theo các Hợp đồng thế chấp (Áp dụng đối với tài sản là Bất động sản) số: 189594.24.160.23326633.BD ngày 01/02/2024. Tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của Bên thế chấp với các đặc điểm như sau:

- Địa chỉ: ấp T, xã H, thành phố L, tỉnh Đồng Nai
- Thửa đất số: 127 Tờ bản đồ số: 4
- Diện tích: 5.393,4m² (Bằng chữ: Năm nghìn ba trăm chín mươi ba phẩy bốn mét vuông)
- Trong đó: diện tích được cấp: 5,393.4 m²; không được cấp: 0m²
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm
- Thời hạn sử dụng: tháng 04/07/2044
- Nguồn gốc sử dụng: Được tặng cho đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD517549, Số vào sổ cấp GCN: CS09143 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Đ cấp ngày 14/02/2022, cập nhật chuyển nhượng cho bà Hồ Thị Như Q ngày 31/01/2024.

2.3. Để đảm bảo cho việc thu hồi nợ Ngân hàng TMCP Q1. Sau khi xử lý xong tài sản bảo đảm nêu trên mà không đủ thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP Q1 thì Công ty TNHH A1 vẫn phải có nghĩa vụ thanh toán tiếp số tiền còn thiếu cho Ngân hàng TMCP Q1 cho đến khi hết số nợ còn lại.

2.4. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) Công ty TNHH A1 đồng ý chịu và hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Q1 số tiền 10.000.000 đồng mà Ngân hàng TMCP Q1 đã tạm ứng.

2.5. Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành:

- Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm hòa giải thành là 57.018.074 đồng (Năm mươi bảy triệu, không trăm mười tám ngàn, không trăm bảy mươi bốn

đồng) do Công ty TNHH A1 tự nguyện chịu.

- Nguyên đơn - Ngân hàng TMCP Q1 không phải chịu án phí, được hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 57.600.344 đồng (Năm mươi bảy triệu, sáu trăm ngàn, ba trăm bốn mươi bốn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0061015 ngày 22/11/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.6. Việc thanh toán do các bên tự thực hiện hoặc thực hiện tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.7. Kể từ ngày tiếp theo của ngày công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, Công ty TNHH A1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- Chi Cục THADS Quận 5;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Bích Trâm